HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

HA NOI CSC
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHẢO SÁT XD HÀ NỘI
HA NOI CONSTRUCTION SURVEY CONSULTANT ., JSC
P 809 - A1 - KĐT ĐỀN LỮ 2 - HOÀNG VĂN THỤ - HOÀNG MAI - HÀ NỘI
TEL/FAX: 0466514318 EMAIL: HANOICSC@YAHOO.COM

DỰ ÁN: TRUNG TÂM BÁN, GIỚI THIỆU SP, VĂN PHÒNG LÀM VIỆC VÀ NHÀ Ở

ĐỊA ĐIỂM: Ô ĐẤT A8/ODK1 - KĐT NAM HỒ LINH ĐÀM, Q.HOÀNG MAI, HÀ NỘI

HỐ KHOAN: HK13

TỌA ĐỘ: X = 2318657; Y = 586216

Ngày thực hiện: 18 - 24/10/2016
Cao độ hố khoan : 4.2 m
Mực nước dưới đất: ngập nước
Độ sâu hố khoan: 65.0 m

Độ sâu mặt lớp (m)	Độ sâu đáy lớp (m)	Bề dày lớp (m)	Tên lớp	Độ sâu lấy mẫu	MÔ TẢ
0.0	0.4	0.4	1		Đất lấp
0.4	3.1	2.7	2	UD: 1.8-2.0	Sét pha nâu hồng, xám vàng, đốm đen, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng
3.1	4.2	1.1	3	UD: 3.8-4.0	Cát pha xám vàng, trạng thái dẻo
4.2	10.0	5.8	4	D: 6.0-6.45 D: 8.0-8.45	Cát mịn xám nâu, xám vàng, trạng thái xốp
10.0	20.2	10.2	5	D: 10.0-10.45 D: 12.0-12.45 D: 14.0-14.45 D: 16.0-16.45 D: 18.0-18.45	Cát mịn xám ghi, xám vàng, trạng thái chặt vừa
20.2	22.0	1.8	6	D: 20.0-20.45 UD: 21.8-22.0	Sét pha xám nâu, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
22.0	26.5	4.5	7	D: 24.0-24.45 D: 26.0-26.45	Cát bụi xám nâu, kẹp sét, trạng thái chặt vừa
26.5	31.0	4.5	8	UD: 27.8-28.0 UD: 29.8-30.0	Sét xám nâu, xám đen, lẫn hữu cơ, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
31.0	32.5	1.5	9	D: 32.0-32.45	Cát mịn xám nâu, trạng thái chặt vừa
			10	UD: 33.8-34.0	Sét pha xám nâu, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm

THÍ NGHIỆM XUYÊN TIÊU CHUẨN (SPT)

Độ sâu SPT (m)	Số búa/15cm N1	N2	N3	N/30cm
2.0-2.45	1	1	2	3
4.0-4.45	2	3	4	7
6.0-6.45	2	3	4	7
8.0-8.45	3	4	4	8
10.0-10.45	3	5	6	11
12.0-12.45	4	6	7	13
14.0-14.45	5	7	8	15
16.0-16.45	5	6	7	13
18.0-18.45	5	7	7	14
20.0-20.45	6	7	8	15
22.0-22.45	7	9	10	19
24.0-24.45	5	10	10	20
26.0-26.45	6	8	11	19
28.0-28.45	3	3	3	6
30.0-30.45	4	4	5	9
32.0-32.45	3	5	7	12
34.0-34.45	3	3	3	6

BIỂU ĐỒ XUYÊN
N = số búa / 30cm

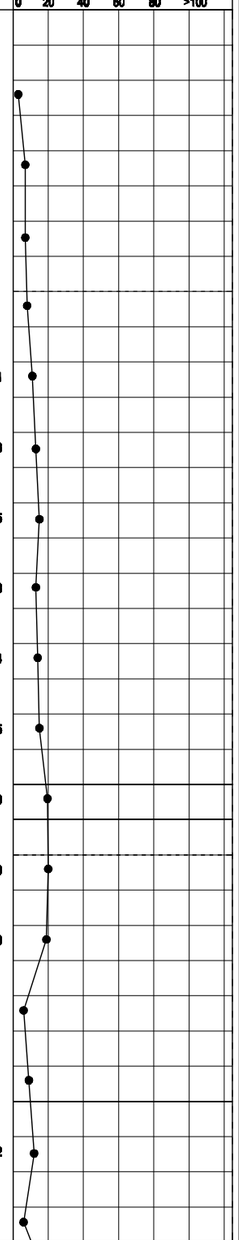

HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

HA NOI CSC
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHẢO SÁT XD HÀ NỘI
HA NOI CONSTRUCTION SURVEY CONSULTANT ., JSC
P 809 - A1 - KĐT ĐỀN LỮ 2 - HOÀNG VĂN THỤ - HOÀNG MAI - HÀ NỘI
TEL/FAX: 0466514318 EMAIL: HANOICSC@YAHOO.COM

DỰ ÁN: TRUNG TÂM BÁN, GIỚI THIỆU SP, VĂN PHÒNG LÀM VIỆC VÀ NHÀ Ở

ĐỊA ĐIỂM: Ô ĐẤT A8/ODK1 - KĐT NAM HỒ LINH ĐÀM, Q.HOÀNG MAI, HÀ NỘI

HỐ KHOAN: HK13

TỌA ĐỘ: X = 2318657; Y = 586216

Ngày thực hiện: 18 - 24/10/2016
Cao độ hố khoan : 4.2 m
Mực nước dưới đất: ngập nước
Độ sâu hố khoan: 65.0 m

Độ sâu mặt lớp (m)	Độ sâu đáy lớp (m)	Bề dày lớp (m)	Tên lớp	Độ sâu lấy mẫu	MÔ TẢ
32.5	36.5	4.0	10	UD: 35.8-36.0	Sét pha xám nâu, trạng thái dẻo chảy đến dẻo mềm
36.5	43.2	6.7	11	UD: 37.8-38.0 UD: 39.8-40.0 UD: 41.8-42.0	Sét pha xám ghi, xám vàng, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng
43.2	65.0	21.8	13	D: 44.0-44.45 D: 46.0-46.45 D: 48.0-48.45 D: 50.0-50.45 D: 52.0-52.45 D: 54.0-54.45 D: 56.0-56.45 D: 58.0-58.45 D: 60.0-60.45 D: 62.0-62.45 D: 64.0-64.45	Cuội sỏi lẫn cát sạn, xám vàng, xám trắng, xám ghi, kết cấu rất chặt

THÍ NGHIỆM XUYÊN TIÊU CHUẨN (SPT)

Độ sâu SPT (m)	Số búa/15cm N1	N2	N3	N/30cm
36.0-36.45	2	3	4	7
38.0-38.45	4	5	6	11
40.0-40.45	6	7	8	15
42.0-42.45	6	8	8	16
44.0-44.45	100/10CM			>100
46.0-46.45	100/11CM			>100
48.0-48.45	100/12CM			>100
50.0-50.45	100/12CM			>100
52.0-52.45	100/13CM			>100
54.0-54.45	100/6CM			>100
56.0-56.45	100/12CM			>100
58.0-58.45	100/4CM			>100
60.0-60.45	100/7CM			>100
62.0-62.45	100/12CM			>100
64.0-64.45	100/6CM			>100
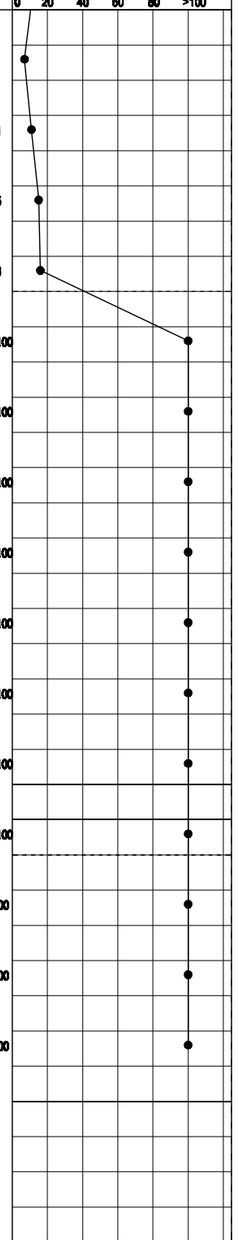
BIỂU ĐỒ XUYÊN
N = số búa / 30cm